TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-ST
Ngày 25 tháng 11 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiểu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Minh.

Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điền, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

ĐOÀN VĂN Q, sinh năm 1965; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn BL 01, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn BL 01, xã Võng Xuyên, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đoàn Văn H, sinh năm 1941; Con bà: Vũ Thị T (đã chết năm 2004) Vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1975; con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản", Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (cũ) xử phúc thẩm tuyên 12 tháng tù treo (đã xóa án tích).

Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 06 tháng tù giam về tội " Đánh bạc", Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/5/2021 đến 06/6/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Người bảo chữa của bị cáo: Ông Nguyễn Danh Sơn, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội;

Địa chỉ: Số 02 đường QT, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phùng Thị L (tên khác: Thủy) sinh năm 1989; *(Có mặt)*

Địa chỉ: Thôn 09, xã SP, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội;

2. Chị Đoàn Thị Quỳnh, sinh năm 1996; *(Vắng mặt)*

ĐKHKTT: Khu 01, xã TL, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27/5/2021, Phùng Thị L và Đoàn Thị Q rủ nhau vào nhà nghỉ Sunny thuộc số 08, thôn Tân Phú, Sơn Đông, Sơn Tây, Hà Nội thuê phòng 301 để nghỉ ngơi. Vào phòng, tới khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, do muốn tâm sự và quan hệ tình dục nên L đã gọi điện thoại cho bạn mình là Đoàn Văn Q tới nhà nghỉ. Khi Q nghe máy, L nói với Q *"có đồ không"*, Q trả lời *"có"*, L bảo Q đi taxi tới Nhà nghỉ Sunny thì điện thoại cho L xuống đón. Câu nói *"có đồ không"* là do L và Q tự đặt ra mỗi khi hai người muốn gặp nhau tâm sự và quan hệ tình dục. Do là người nghiện ma túy đá và đã lớn tuổi Q thừa nhận trước khi đi gặp gỡ L, Q đều tự mình sử dụng ma túy đá để tăng cường sức khỏe. Vì vậy, khi L gọi điện cho Q do không có sẵn ma túy và thời gian gấp rút nên Q đã mang theo một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (bình, coóng) đi bộ ra khu vực Cổng làng BL 1, Võng Xuyên, Phúc Thọ với mục đích thuê taxi và tìm mua ma túy đá để sử dụng. Tại đây, Q gặp và mua được 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng của một người đàn ông lạ mặt khoảng 30 tuổi. Sau khi mua được ma túy, Q cất ma túy cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong người rồi thuê taxi đến nhà nghỉ Sunny gặp L. Tới nơi, do Q đã hết tiền

nên Q điện thoại cho L xuống đón, L lấy ra số tiền 100.000 đồng để trả tiền taxi cho Q. Lên tới phòng 301, Q gặp Q đang ở trong phòng, Q lấy ra gói ma túy và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để xuống giường. Thấy Q có ma túy đá, Q hỏi mua của Q 300.000 đồng ma túy để mang về sử dụng sau. Q đồng ý và nói gói ma túy giá 500.000 đồng, nhưng do Q chỉ có 300.000 đồng nên Q nhận của Q số tiền 300.000 đồng cất vào túi quần đang mặc, đồng thời san một ít ma túy vào bình coóng để tự sử dụng, số ma túy còn lại Q bán cho Q.

Sau đó, Q tự mình sử dụng số ma túy đã san vào bình coóng. Dùng được một lát, Q đi vào nhà vệ sinh, lúc này L và Q có lén hút một hơi ma túy đá từ bình coóng của Q (Q không biết việc này). Một lát sau Q đi ra sử dụng nốt số ma túy còn lại. Đúng lúc này, Tổ công tác Công an phường Sơn Lộc phối hợp với Công an xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây tiến hành kiểm tra hành chính phòng 301 của nhà nghỉ Sunny. Các đối tượng đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, đồng thời đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở cơ quan Công an để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) gói nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ tại túi áo ngực bên trái Q đang mặc trên người. Q khai nhận đây là gói ma túy đá Q mua của Q với giá 300.000đ.

- Số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu tại túi quần bên phải đang mặc trên người của Q, Q khai nhận số tiền 300.000đ trên do bán ma túy cho Q mà có.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu tại mặt bàn trong phòng 301 nhà nghỉ SUNNY.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, IMEIL 1:355820091258154; IMEIL 2: 355820093258152, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của Q.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, IMEIL 1:862280057028537; IMEIL 2: 862280057028529, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của L.

Số ma túy thu giữ đã được niêm phong và đưa đi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 4390/KLGĐ-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,015 gam.

- 01 coóng thủy tinh dính ma túy loại Methamphetamine. Do lượng mẫu tinh thể trong coóng thủy tinh quá ít nên không xác định được khối lượng./.

Quá trình điều tra làm rõ mục đích Q đến nhà nghỉ Sunny là để tâm sự tình cảm và quan hệ tình dục cùng L. Mỗi lần như vậy, Q đều sử dụng ma túy trước để tạo cảm hứng và nâng cao sức khỏe. L không rủ rê, lôi kéo Q mua ma túy mang đến để cùng sử dụng. Trong phòng 301 nhà nghỉ Sunny, khi thấy Q có ma túy đá Q đã hỏi mua ma túy của Q để về sử dụng. Q đồng ý và có ý định bán tất cả ma túy trên cho Q nhưng do Q không đủ tiền mua nên Q san lại một ít vào bình coóng, số ma túy còn lại bán cho Q. Số ma túy trong bình coóng Q tự sử dụng cho bản thân, không mời, rủ rê L và Q sử dụng ma túy cùng mình vì theo Q nghĩ, Q và L đã có ma túy nên tự sử dụng. Việc L và Q có lén hút ma túy trong bình coóng khi Q đi vệ sinh Q không biết. Như vậy, hành vi của Đoàn Văn Q, Phùng Thị L, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS năm 2015.

Tại cơ quan điều tra Q và Q đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như trên. L và Q cùng khai nhận việc mua bán ma túy của Q với Q là bộc phát, L không tham gia vào việc này.

Đối với hành vi cất dấu trái phép 0,015 gam ma túy loại Methamphetamine của Q do không đủ định lượng nên không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Q, L, Q còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính là phạt tiền đối với Q; phạt cảnh cáo đối với Q và L.

Đối với nam giới đã bán ma túy cho Q ở khu vực cổng làng BL, Võng Xuyên, Phúc Thọ, Hà Nội do Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Đối với anh Đặng Việt A - chủ nhà nghỉ Sunny. Việc các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội tại Phòng 301 anh Việt A không biết và cũng không có liên quan. Vì vậy, CATX Sơn Tây không đưa ra hình thức xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 88/CT-VKS ngày 20/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Đoàn Văn Q ra trước Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Nhận thấy có dấu hiệu Đoàn Văn Q và Nguyễn Thị L thực hiện một trong các hành vi bố trí, sắp xếp, điều hành con người, phương tiện, cung cấp ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ... để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy có dấu hiệu tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 BLHS năm 2015, Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số: 02/2021/HSST-QĐ ngày 23/9/2021 cho Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, yêu cầu điều tra bổ sung làm rõ hành vi của Đoàn Văn Quảng và Phùng Thị L.

Tại bản Cáo trạng số: 122/CT-VKS ngày 01/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây xác định: mục đích Q đến nhà nghỉ Sunny là để tâm sự tình cảm và quan hệ tình dục cùng L. Mỗi lần như vậy, Q đều sử dụng ma túy trước để tạo cảm hứng và nâng cao sức khỏe. L không rủ rê, lôi kéo Q mua ma túy mang đến để cùng sử dụng. Trong phòng 301 nhà nghỉ Sunny, khi thấy Q có ma túy đá Q đã hỏi mua ma túy của Q để về sử dụng. Q đồng ý và có ý định bán tất cả ma túy trên cho Q nhưng do Q không đủ tiền mua nên Q san lại một ít vào bình coóng, số ma túy còn lại bán cho Q. Số ma túy trong bình coóng Q tự sử dụng cho bản thân, không mời, rủ rê L và Q sử dụng ma túy cùng mình vì theo Q nghĩ, Q và L đã có ma túy nên tự sử dụng. Việc L và Q có lén hút ma túy trong bình coóng khi Q đi vệ sinh Q không biết. Như vậy, hành vi của Đoàn Văn Q, Phùng Thị L, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS năm 2015. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây tiếp tục giữ nguyên quan điểm truy tố, truy tố bị cáo Đoàn Văn Quảng ra trước Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây để xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại khoản 1 Điều 251 BLHS, hành vi của Đoàn Văn Q, Phùng Thị L, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đòan Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình, tình trạng sức khỏe của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về lao động hòa nhập xã hội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Thị L trình bày bản thân có quan hệ tình cảm với Đoàn Văn Q, tối ngày 27/5/2021, L gọi Q đến nhà nghỉ là để tâm sự. L cũng biết Q là người nghiện ma túy, khi Q đến có mang theo ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Do Q đề nghị mua ma túy của Q để sử dụng sau Q đã bán cho Q 300.000 đồng ma túy trong số ma túy mà Q nói là mua hết 500.000 đồng. Số ma túy còn lại Q lấy ra sử dụng, Q sử dụng không mời ai, khi Q vào nhà vệ sinh thì L và Q có hút trộm.

Người bào chữa cho các bị cáo là ông Nguyễn Danh Sơn trình bày: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình, Viện Kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, sức khỏe kém, gia đình thuộc hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế vì vậy đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn với hành vi phạm tội của mình vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đoàn Văn Quảng đủ yếu tố cấu thành Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251, khoản s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 xử phạt Đoàn Văn Quảng từ 30 đến 36 tháng tù;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy : 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS-CATP. Hà Nội (ký hiệu M1, M2) bên ngoài có chữ kí của đối tượng Đoàn Văn Quảng, Đoàn Thị Quỳnh; đ/c Nguyễn Tuấn Lợi - Cán bộ Công an phường Sơn Lộc và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do đây là những vật cấm lưu thông, không có giá trị sử dụng.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu tại túi quần bên phải đang mặc trên người của Q, Q khai nhận số tiền 300.000đ trên do bán ma túy cho Q mà có;

- Trả lại cho Đoàn Văn Q 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, IMEIL 1: 355820091258154; IMEIL 2: 355820093258152, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của Q; Trả lại cho Phùng Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, IMEIL 1: 862280057028537; IMEIL 2: 862280057028529, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn Quảng nhận thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 27/5/2021, Đoàn Văn Q có hành vi bán trái phép 0,015 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng cho Đoàn Thị Q tại Phòng 301 nhà nghỉ Sunny, ở số 8, thôn Tân Phú, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Khi

thực hiện hành vi phạm tội Đoàn Văn Q có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây truy tố bị cáo Đoàn Văn Quảng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Phùng Thị L rủ Q đến nhà nghỉ và cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy Hội đồng xét xử nhận thấy: qua kết quả điều tra bổ sung cũng như lời khai tại phiên tòa xác định Q và L có quan hệ tình cảm từ trước, mục đích Q đến nhà nghỉ sau khi L gọi điện thoại là để tâm sự, L không rủ rê, lôi kéo Q mua ma túy đến nhà nghỉ để cùng sử dụng. Trong phòng 301 nhà nghỉ Sunny, khi thấy Q có ma túy đá Q đã hỏi mua ma túy của Q để sử dụng sau, Q đồng ý và có ý định bán tất cả ma túy trên cho Q nhưng do Q không đủ tiền mua nên Q san lại một ít vào bình coóng, số ma túy còn lại bán cho Q. L không trao đổi với Q về việc gọi Q đến để cùng sử dụng ma túy. Sau khi bán ma túy cho Q, Q tự sử dụng số ma túy còn lại, L và Q hút lén, Q cũng không biết việc L, Q sử dụng ma túy. Như vậy, hành vi của Đoàn Văn Q, Phùng Thị L chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 255 BLHS năm 2015 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi cất giữ trái phép 0,015 gam ma túy loại Methamphetamine của Q do không đủ định lượng nên không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, Q, L, Q còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phạt tiền đối với Q; phạt cảnh cáo đối với Q và L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với nam giới đã bán ma túy cho Q ở khu vực cổng làng Bảo Lộc, Võng Xuyên, Phúc Thọ, Hà Nội do Q không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với anh Đặng Việt A - chủ nhà nghỉ Sunny: Việc các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội tại Phòng 301 anh Việt A không biết và cũng không có liên quan. Vì vậy, Công an thị xã Sơn Tây không đưa ra hình thức xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, xâm phạm đến chính sách độc quyền về ma túy chủa Nhà nước. Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, đã bị xử lý hình sự về tội Cưỡng đoạt tài sản và Đánh bạc, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý thể

hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc trường hợp hộ nghèo, bệnh tật Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đoàn Văn Q không có tài sản riêng, không có công việc, thu nhập ổn định, thuộc trường hợp hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS-CATP. Hà Nội (ký hiệu M1, M2) bên ngoài có chữ kí của đối tượng Đoàn Văn Q, Đoàn Thị Quỳnh; đ/c Nguyễn Tuấn Lợi - Cán bộ Công an phường Sơn Lộc và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng bên trong chứa ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do đây là những vật cấm lưu thông, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu tại túi quần bên phải đang mặc trên người của Q, Q khai nhận số tiền 300.000đ trên do bán ma túy cho Q mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, IMEIL 1: 355820091258154; IMEIL 2: 355820093258152, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của Q và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, IMEIL 1: 862280057028537; IMEIL 2: 862280057028529, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng, thu của L do không liên quan đến hành vi mua bán trái phép ma túy của Q và Quỳnh nên trả lại cho bị cáo Q và chị Phùng Thị L.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Q phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đoàn Văn Q: 30 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày ngày 28/5/2021 đến 06/6/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) Phong bì niêm phong dán kín của Phòng KTHS-CATP. Hà Nội (ký hiệu M1, M2) bên ngoài có chữ kí của đối tượng Đoàn Văn Q, Đoàn Thị Quỳnh; đ/c Nguyễn Tuấn Lợi - Cán bộ Công an phường Sơn Lộc và Giám định viên Nguyễn Văn Hùng bên trong chứa ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu sung công quỹ: số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu tại túi quần bên phải đang mặc trên người của Q;

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Văn Q: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu xanh đen, IMEIL 1: 355820091258154; IMEIL 2: 355820093258152, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Phùng Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu REALME vỏ màu xanh, IMEIL 1: 862280057028537; IMEIL 2: 862280057028529, điện thoại đã cũ đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021 giữa Công an thị xã Sơn Tây và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây; Ủy nhiệm chi số: 64 ngày 26/8/2021 của Công an thị xã Sơn Tây tại Kho bạc Nhà nước thị xã Sơn Tây).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và xử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đoàn Văn Quảng phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án, quyết định được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- Viện KSND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- Chi cục THADS TX Sơn Tây;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Quang Hiểu